

CÔNG TY TNHH KHO VẬN VÀ DỊCH VỤ NỘI BÀI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KHO VẬN VÀ DỊCH VỤ NỘI BÀI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NOI BAI LOGISTICS AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LOGISTICS & SERVICE CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109179098

3. Ngày thành lập: 12/05/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

LK 17-07, Khu đô thị mới Phú Lương, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 7302 5688

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
2.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không kinh doanh vàng miếng)	4662
3.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Đồ ngũ kim; Sơn, véc ni và sơn bóng; Kính phẳng; Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; Thiết bị và vật liệu để tự làm.	4752
4.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912

5.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
6.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
7.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
8.	Vận tải đường ống	4940
9.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
10.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
11.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210(Chính)
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động liên quan đến vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường thủy (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển).	5222
13.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng, giao nhận hàng hóa; dịch vụ vận tải đa phương thức (trừ đường hàng không); dịch vụ logistics (trừ đường hàng không); Đại lý môi giới cung ứng dịch vụ hàng hải, dịch vụ đại lý tàu biển; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; dịch vụ cung ứng tàu biển; dịch vụ môi giới hàng hải và các dịch vụ hàng hải khác (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)	5229
15.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar)	5630
16.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Giám định, kiểm định chất lượng hàng hóa (Trừ Hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120
17.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất	7410
19.	Cho thuê xe có động cơ	7710
20.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Đồ đạc, gốm sứ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng; Đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, bàn ghế, phong bật, quần áo...;	7729
21.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
22.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
24.	Dịch vụ đóng gói	8292

25.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng. (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4511
26.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, thang cuốn + Cửa cuốn, cửa tự động + Dây dẫn chống sét + Hệ thống hút bụi + Hệ thống âm thanh + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
27.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim;	4663
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
30.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
31.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (Trừ loại Nhà nước cấm)	3900
32.	Xây dựng nhà để ở	4101
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
35.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
36.	Xây dựng công trình điện	4221
37.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
38.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
39.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
40.	Xây dựng công trình thủy	4291
41.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
42.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
43.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
44.	Phá dỡ	4311
45.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312

46.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
47.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
48.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
49.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uôn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

6. Vốn điều lệ: 1.260.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN HỌC	Đội 1, Xã Trục Thắng, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	252.000.000	20,000	036084009100	
2	PHẠM VĂN THỎA	Thôn Hữu Trung, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.008.000.000	80,000	036083005090	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN HỌC

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *06/06/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *036084009100*

Ngày cấp: *24/03/2020*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát QLHC về TTXH*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đội 1, Xã Trục Thắng, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Đội 1, Xã Trục Thắng, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội